

Số: 93/2025/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 09 tháng 04 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 05/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2025 giữa:

* **Nguyên đơn:** A Đoàn Phúc A, sinh năm: 1979; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; địa chỉ hiện nay: khu phố H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* **Bị đơn:** Chị Phạm Thị Hồng T, sinh năm: 1980; nơi thường trú: Căn hộ B chung cư đường G, phường P, quận K, thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ hiện tại: khu phố H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Bến Tre.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Huỳnh Thị K, sinh năm: 1952; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 04 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa A Đoàn Phúc A và chị Phạm Thị Hồng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân:* A Đoàn Phúc A và chị Phạm Thị Hồng T thuận tình ly hôn. Ghi nhận A Đoàn Phúc A và chị Phạm Thị Hồng T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

2.2. *Về con chung:* Có 02 con chung là cháu Đoàn Hồng A1, sinh ngày 01/11/2006 và cháu Đoàn Tuấn A2, sinh ngày 05/03/2019. Hiện tại cháu Đoàn Hồng A1 đã trưởng thành, anh Phúc A và chị T không yêu cầu giải quyết về con

chung Hồng A1 nên Tòa án không xem xét. Giao con chung là cháu Đoàn Tuấn A2 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Đoàn Phúc A không phải cấp dưỡng nuôi cháu Tuấn A1 do chị T tự nguyện không yêu cầu.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền ngăn cản. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận nên Tòa án không xem xét.

2.4. *Về nợ chung*: Anh Phúc A và chị T thừa nhận còn nợ tiền của bà Huỳnh Thị Kổng số tiền là 107 triệu đồng (*Một trăm linh bảy triệu đồng*) là tiền bà K đã tắt nợ giùm tại Quỹ tín dụng nhân dân T cho vợ chồng A chị và thống nhất phân chia nợ chung như sau:

Anh Phúc A thừa nhận còn nợ bà Huỳnh Thị K số nợ gốc là 67 triệu đồng (*Sáu mươi bảy triệu đồng*); chị T thừa nhận còn nợ bà Huỳnh Thị K số tiền nợ gốc là 40 triệu đồng (*Bốn mươi triệu đồng*). Tuy nhiên bà Huỳnh Thị K không yêu cầu Anh Phúc A và chị T trả nợ trong vụ án này nên Tòa án không xem xét.

2.5. *Về án phí*: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) anh Phúc A tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền anh Phúc A đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006475 và 0006476 cùng ngày 13/01/2025 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh Phúc A được hoàn lại số tiền án phí là 5.150.000 đồng (*Năm triệu một trăm năm mươi ngàn đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Đương sự*;
- *VKSND huyện Châu Thành*;
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành*;
- *TAND tỉnh Bến Tre*;
- *UBND xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre*;
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Tuyết